

ỦY BAN DÂN TỘC

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2013/TT-UBDT

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2013

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2013 - 2015

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2013 - 2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Dân tộc;

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Thông tư này hướng dẫn việc thực hiện chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2013 - 2015.

Điều 2. Đối tượng thụ hưởng chính sách

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo (kể cả vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số), đời sống khó khăn, được xác định theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 31/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015, cư trú ổn định, hợp pháp tại 13 tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long, có trong danh sách hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý lập, xác nhận tại thời điểm điều tra xác định hộ được hưởng chính sách mà chưa có đất ở, không có đất sản xuất, chưa được hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về đất ở, có nhu cầu về vốn để tạo việc làm, tăng thu nhập cho gia đình.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Các hộ được cấp đất ở không được chuyển nhượng, thế chấp, mua bán cho người khác trong thời hạn 10 năm, kể từ ngày được Nhà nước giao đất, nếu vi phạm thì Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định thu hồi đất.

2. Ưu tiên những hộ chưa được hưởng chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm theo Quyết định số 74/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, những hộ khó khăn hơn được thực hiện trước.

3. Hàng năm địa phương phải thực hiện rà soát đưa những hộ chưa hưởng chính sách đã thoát nghèo và những hộ đã đi khỏi địa bàn nơi cư trú ra khỏi danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ về đất ở:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có trách nhiệm bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để tạo quỹ đất cấp cho các hộ dân thuộc đối tượng hưởng chính sách;

Căn cứ quỹ đất, hạn mức đất ở và khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân các cấp theo thẩm quyền xem xét, quyết định giao đất ở để làm nhà ở cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo phù hợp với điều kiện, tập quán của địa phương và phù hợp với các quy định của pháp luật về đất đai; mức hỗ trợ theo quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều 4 Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg;

b) Trường hợp tổ chức san lấp mặt bằng để tạo quỹ đất ở: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu xã có đủ các điều kiện theo quy định thì giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã) tổ chức lập dự án, san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật thiết yếu. Lập dự án và tổ chức thực hiện dự án tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng. Nguồn vốn được sử dụng từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ tương ứng với số hộ được giao đất và nguồn vốn đối ứng, bổ sung từ ngân sách địa phương.

2. Hỗ trợ vay vốn để tạo việc làm, phát triển sản xuất:

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn hưởng các chính sách vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-UBDT ngày 24/6/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số điều Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Lao động đi học nghề được hưởng các chính sách quy định tại Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/7/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” ban hành theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; lao động đi làm việc ở nước ngoài được hưởng các chính sách hỗ trợ quy định tại Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 09/9/2009 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án